

BỒI DƯỠNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM - MỘT BIỆN PHÁP HỮU HIỆU ĐỂ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG LIÊN KẾT ĐÀO TẠO CỦA MỘT SỐ TRƯỜNG SƯ PHẠM Ở HÀ NỘI

TRẦN QUANG SINH*

Ngày nhận bài: 31/03/2016; ngày trình duyệt: 01/04/2016; ngày duyệt đăng: 06/04/2016.

Abstract: Management of joint training activities consists of management on curriculum, subjects, teaching method, facilities. To enhance quality of management of joint training, improving quality of head teacher activities plays important role. The article offers solutions to promote the role of head teacher at Pedagogical universities in Hanoi in supervising students, helping them overcome difficulties and get good results in learning.

Keywords: Head teachers; quality management, joint training.

Trước nhu cầu học tập ngày càng đa dạng, việc xây dựng một hệ thống giáo dục liên thông, tạo ra sự liên kết giữa các cơ sở đào tạo (ĐT) là điều hết sức cần thiết, tạo điều kiện thuận lợi cho mọi người dân có thể tham gia học tập suốt đời. Tuy nhiên, hoạt động liên kết đào tạo (LKĐT) muốn được kết quả cao cần có những biện pháp quản lý (QL) chặt chẽ và khoa học. Thông qua QL, việc thực hiện các chủ trương chính sách LKĐT, nâng cao hiệu quả đầu tư cho ĐT, nâng cao chất lượng GD-ĐT... mới được triển khai, thực hiện có hiệu quả.

Một trong những nhân tố ảnh hưởng lớn đến hiệu quả của việc QL hoạt động LKĐT tại các nhà trường sư phạm là công tác chủ nhiệm. Giáo viên chủ nhiệm (GVCN) là người đóng vai trò quan trọng trong việc kết nối cơ sở ĐT với học viên (HV); người gần gũi, tiếp xúc thường xuyên với HV; cầu nối, truyền đạt những mong muốn, suy nghĩ của người học tới các cơ sở giáo dục và ngược lại. GVCN giỏi sẽ tạo ra sự kết nối chặt chẽ giữa HV và cơ sở ĐT, đảm bảo cho việc thực hiện tốt các chủ trương, chính sách giáo dục hiệu quả, từ đó góp phần nâng cao chất lượng ĐT của cơ sở giáo dục. Chính vì vậy, việc bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ GVCN là một trong những biện pháp hữu hiệu để nâng cao chất lượng QL hoạt động LKĐT của các trường sư phạm ở Hà Nội.

1. Vai trò của GVCN trong hoạt động LKĐT

1.1. Đặc thù của hoạt động LKĐT. LKĐT là hình thức kết hợp giữa hai cơ sở giáo dục nhằm trang bị kiến

thức, kĩ năng, thái độ cho người học theo yêu cầu đòi hỏi của nghề nghiệp sau khi ra trường. Hai cơ sở ĐT sẽ có sự phân công về trách nhiệm và quyền hạn trong hoạt động liên kết thông qua hợp đồng LKĐT. Trong đó, một cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm toàn diện về việc LKĐT; một cơ sở chịu trách nhiệm về khảo sát nhu cầu học tập của người học, xây dựng kế hoạch mở lớp để báo cáo với các cơ quan có thẩm quyền, chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ quá trình ĐT, cán bộ QL phải phù hợp với yêu cầu của từng ngành được LKĐT và tham gia vào quá trình QL ĐT.

Hoạt động LKĐT có những đặc thù riêng từ việc khảo sát nhu cầu học tập, tuyển sinh đến việc QL hoạt động giảng dạy, công tác kiểm tra, đánh giá, hệ thống cơ sở vật chất... Mặc dù mỗi cơ sở giáo dục có trách nhiệm rõ ràng được quy định trong hợp đồng liên kết song hoạt động này chỉ có hiệu quả khi cả hai bên có sự phối hợp chặt chẽ để thực hiện tốt mục đích ĐT đã xác định. Chính vì vậy, mỗi cơ sở giáo dục đều đưa ra các biện pháp QL hoạt động LKĐT riêng phù hợp với năng lực QL của đội ngũ cán bộ, giáo viên và điều kiện cơ sở vật chất của mình.

1.2. Vai trò của GVCN trong hoạt động LKĐT.

Trong hoạt động LKĐT, GVCN lớp không chỉ đóng vai trò là người lãnh đạo, tổ chức, QL tập thể lớp trên cơ sở tổ chức các hoạt động giáo dục theo mục tiêu ĐT mà còn là cầu nối liên kết giữa hai cơ sở ĐT.

* Trưởng Trung cấp Đa ngành Hà Nội

GVCN là người QL việc thực hiện các nhiệm vụ học tập, nghiên cứu, rèn luyện của HV trong quá trình ĐT. Mặc dù đầu vào của HV đã được tuyển chọn theo những tiêu chuẩn nhất định như nhau, nhưng các HV cùng lớp vẫn có nhiều khác biệt về khía cạnh này hay khía cạnh khác. Nếu nắm được hoàn cảnh, mục đích động cơ học tập của mỗi HV và biết cách phát huy các yếu tố tích cực, khắc phục các điểm yếu thì sẽ giúp HV phấn đấu vươn lên đạt kết quả cao trong học tập. Bên cạnh đó, họ còn có trách nhiệm kiểm tra, giám sát nền nếp và kết quả học tập của HV, xây dựng và ổn định cơ cấu, tổ chức lớp học. Đây là những điều kiện thiết yếu để đảm bảo cho việc học tập của HV đạt hiệu quả cao.

Thêm vào đó, GVCN là người nắm bắt được các chủ trương, kế hoạch ĐT của nhà trường nên họ chủ động lập kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch cho phù hợp với tình hình của lớp chủ nhiệm. Mặt khác, GVCN là người tiếp xúc trực tiếp với HV nên họ là cầu nối để HV có thể đề đạt nguyện vọng chính đáng của mình với cơ sở ĐT. Họ cũng là những người đề xuất các phương án giải quyết với sự suy nghĩ thấu đáo, cẩn trọng khi có những vấn đề liên quan đến quản sinh và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HV.

Có thể nói, GVCN đóng một vai trò quan trọng, có ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng LKĐT. Do đó, QL hoạt động của GVCN, nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm là một trong những biện pháp cần thiết để thực hiện tốt mục tiêu ĐT đề ra, đảm bảo chất lượng, hiệu quả giáo dục, góp phần thực hiện mục tiêu công bằng và xã hội hoá giáo dục.

2. Một số hạn chế của đội ngũ GVCN trong hoạt động LKĐT tại một số trường sư phạm ở Hà Nội

Hà Nội là nơi tập trung nhiều trường đại học, cao đẳng, trường nghề... Do đó, nhu cầu học tập nâng cao kiến thức cũng như trang bị kĩ năng nghề của người dân rất cao. Đây là nơi hoạt động LKĐT diễn ra sôi nổi, đa dạng với nhiều hình thức khác nhau. Chính vì vậy, QL hoạt động LKĐT là hết sức cần thiết để đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu ĐT, đáp ứng được nhu cầu nhân lực của thủ đô.

GVCN có vai trò rất quan trọng trong việc đảm bảo nền nếp học tập cũng như việc nâng cao chất lượng LKĐT của cơ sở giáo dục. Tuy nhiên, qua khảo sát tại một số trường sư phạm trên địa bàn TP. Hà Nội, chúng tôi nhận thấy, công tác chủ nhiệm

trong hoạt động LKĐT vẫn còn nhiều bất cập. Một bộ phận không nhỏ GVCN chưa thực sự hiểu rõ tầm quan trọng và vai trò của công việc mình làm. Do đó, họ thiếu tinh thần trách nhiệm, buông lỏng kỉ cương, quy chế, coi nhẹ việc điểm danh, bám sát lớp hằng ngày. Điều này dẫn đến việc giảng viên tùy tiện về thời gian lên lớp, bớt xén chương trình, dạy dồn quá bán, HV đi sớm, về muộn... gây ảnh hưởng lớn đến chất lượng ĐT.

Mặt khác, do công tác chủ nhiệm chưa thực sự được chú trọng nên nghiệp vụ chủ nhiệm chủ yếu được giáo viên tự học qua kinh nghiệm mà thiếu tính đồng bộ, hệ thống. Do đó, hiệu quả của công tác chủ nhiệm chưa cao. Thêm vào đó, chế độ đãi ngộ cho GVCN chưa hợp lí trong khi trách nhiệm và áp lực công việc cao. Điều này làm cho một bộ phận giáo viên lơ là, thiếu nhiệt tình, ảnh hưởng đến chất lượng ĐT. Những hạn chế trên ảnh hưởng trực tiếp tới hiệu quả của việc QL hoạt động LKĐT tại các trường sư phạm ở Hà Nội.

3. Một số biện pháp bồi dưỡng đội ngũ GVCN trong hoạt động LKĐT

3.1. Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ GVCN lớp về công tác QL hoạt động LKĐT:

- Tổ chức cho đội ngũ cán bộ, giáo viên nghiên cứu và nắm được nội dung các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định, quyết định về công tác LKĐT như: *Quy chế ĐT đại học và cao đẳng hình thức vừa làm vừa học* (ban hành kèm theo Quyết định số 36/2007/QĐ-BGDĐT) hoặc *Quy chế tuyển sinh đại học và cao đẳng hình thức vừa làm vừa học* (ban hành kèm theo Quyết định số 62/2008/QĐ-BGDĐT)... Đặc biệt, cần tạo điều kiện cho những cán bộ mới của các cơ sở LKĐT được tập huấn về công tác GVCN lớp; - Tổ chức các buổi thảo luận về hoạt động LKĐT của nhà trường, quyền lợi và trách nhiệm của cán bộ, giáo viên khi tham gia, qua đó để cán bộ, giáo viên hiểu rõ trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi của mình mà sẵn sàng tham gia lao động ngoài giờ. Ngoài quyền lợi được hưởng theo chế độ, họ sẽ được hưởng những thành quả thu được từ các hoạt động chung tùy theo mức độ tham gia, đóng góp của mỗi cá nhân; - Tổ chức các lớp bồi dưỡng và mời giảng viên của trường Đại học lớn, các Viện về giảng dạy để nâng cao trình độ QL cho cán bộ, giáo viên; - Tạo điều kiện về thời gian, hỗ trợ kinh phí cho những cán bộ, giáo viên đi học các lớp ĐT, bồi dưỡng

về công tác QL: QL nhà hành chính, QL nhà nước về giáo dục.

3.2. Tạo hứng thú, tinh thần trách nhiệm cho đội ngũ GVCN lớp: - Có cơ chế khen thưởng, kỉ luật phù hợp để có thể nâng cao tinh thần trách nhiệm cũng như động viên GVCN làm tốt công việc của mình; - Tổ chức hội thảo công tác GVCN lớp hằng năm, tạo điều kiện cho GVCN chia sẻ kinh nghiệm cũng như những vấn đề khó khăn trong công việc.

3.3. Tăng cường kiểm tra hồ sơ, sổ sách QL lớp học của GVCN lớp: - Thường xuyên kiểm tra đột xuất các loại hồ sơ, sổ sách của GVCN vào giữa kì, cuối kì học để nâng cao trách nhiệm, uốn nắn kịp thời những sai trái, lệch lạc trong công tác QL của GVCN; - Nên tập trung kiểm tra các loại hồ sơ, sổ sách sau đây của GVCN: Kế hoạch học tập từng kì học, năm học, sổ đầu bài, sổ điểm danh chuyên cần các môn học, sổ HV có dán ảnh, lí lịch trích ngang của lớp các văn bản liên quan đến QL công tác LKĐT.

GVCN đóng vai trò quan trọng trong công tác QL hoạt động LKĐT. GVCN lớp là người giám sát, tổ chức, QL lớp học trong suốt quá trình ĐT, thực hiện

tốt hợp đồng ĐT đã kí. Chính vì vậy, hình thành được đội ngũ GVCN lớp có năng lực thực hiện các nội dung QL phù hợp với yêu cầu của nhà trường sư phạm là một trong những khâu then chốt đảm bảo thực hiện hiệu quả mục tiêu ĐT đã đề ra. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.*
- [2] Trần Khánh Đức (2014). *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỉ XXI.* NXB Giáo dục Việt Nam.
- [3] Nguyễn Thị Tuyết Hạnh (2012). *Tổng quan về khoa học quản lí và quản lí giáo dục.* Học viện Quản lí Giáo dục.
- [4] Scott A. Snell - Shad S. Morris - George W. Bohlander (2015). *Managing Human Resources.* South-Western Coollege Publishing.
- [5] Trần Kiểm (2015). *Những vấn đề cơ bản của khoa học quản lí giáo dục.* NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Bộ GD-ĐT (2007). *Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hình thức vừa làm vừa học (ban hành kèm theo Quyết định số 36/2007/QĐ-BGDĐT).*
- [7] Bộ GD-ĐT (2008). *Quy chế tuyển sinh đại học và cao đẳng hình thức vừa làm vừa học (ban hành kèm theo Quyết định số 62/2008/QĐ-BGDĐT).*

Quản lí hoạt động giáo dục...

(Tiếp theo trang 11)

ngiệp và HS, hiệu trưởng phải tự khẳng định mình bằng sự am hiểu công việc và tinh thông nghiệp vụ, làm tốt công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực, phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ để có thể trao đổi, thảo luận với mọi vấn đề trong lĩnh vực giảng dạy. Mặt khác, hiệu trưởng phải có trình độ kiến thức, phương pháp sư phạm cao để có thể đào tạo bồi dưỡng tay nghề cho GV trẻ mới vào nghề, có tấm lòng nhân hậu, vị tha, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có sự nhạy cảm quản lí, năng động, sáng tạo, tận tụy, biết lắng nghe ý kiến của tập thể nhưng đồng thời cũng phải có tính quyết đoán trong công việc, tạo thành sức mạnh tập thể vượt qua mọi khó khăn đưa nhà trường đạt được mục tiêu đã đề ra.

Một số biện pháp quản lí GDĐH HS mà chúng tôi đề xuất đã được khảo nghiệm ở các trường TH quận

Hai Bà Trưng đã cho thấy tính cần thiết và khả thi, được đa số người tham gia khảo nghiệm tán thành. Việc thực hiện một số biện pháp trên một cách hệ thống và đồng bộ sẽ tạo ra sự chuyển biến tích cực trong công tác GDĐH HS, góp phần nâng cao chất lượng GD của các trường TH trên địa bàn quận Hai Bà Trưng nói riêng, Hà Nội nói chung. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Phạm Minh Hạc (2010). *Về phát triển con người toàn diện thời kì công nghiệp hóa - hiện đại hóa.* NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [2] Lê Văn Hồng (2007) (chủ biên). *Tâm lí học lứa tuổi và tâm lí học sư phạm.* NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [3] Trần Kiểm (2004). *Khoa học quản lí giáo dục - một số vấn đề lí luận và thực tiễn.* NXB Giáo dục.
- [4] Đặng Bá Lãm (2005). *Quản lí Nhà nước về giáo dục - Lí luận và thực tiễn.* NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [5] Trần Đăng Sinh (chủ biên) (2008). *Giáo trình Đạo đức học.* NXB Đại học Sư phạm.